

Số: 02 /2022/NQ-HĐND

Bình Phước, ngày 31 tháng 3 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Quy định về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Bình Phước

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 4 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 20 Luật Cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 62/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Cư trú;

Căn cứ Thông tư số 55/2021/TT-BCA ngày 15 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú;

Xét Tờ trình số 22/TTr-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 08/BC-HĐND ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định diện tích nhà ở tối thiểu để được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

2. Đối tượng áp dụng

a) Công dân Việt Nam cư trú trên địa bàn tỉnh Bình Phước có nhu cầu đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp là nhà ở do thuê, mượn, ở nhờ;

b) Chủ sở hữu chỗ ở hợp pháp có nhà cho thuê, mượn, ở nhờ;



c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ.

Điều 2. Diện tích nhà ở tối thiểu để công dân được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Bình Phước là 10m² sàn/người.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa X, kỳ họp thứ 4 (chuyên đề) thông qua ngày 31 tháng 3 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 11 tháng 4 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- VPQH, VPCP, Bộ Tài chính, Bộ Công an, Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TTTU, TTHĐND, UBND, Đoàn ĐBQH, BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm CNTT và TT;
- LĐVP, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH *Phan*



Huỳnh Thị Hằng



